

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KSBT-KHNV
V/v đề nghị cung cấp báo giá sản phẩm dinh dưỡng

Hà Giang, ngày tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty/ Đơn vị chuyên kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng trên toàn quốc

Thực hiện kế hoạch số 78/KH-KSBT, ngày 20/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang về mua sản phẩm dinh dưỡng cấp cho nhóm đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đề nghị quý các Công ty/ Đơn vị kinh doanh chuyên cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng quan tâm, cung cấp cho chúng tôi báo giá các sản phẩm dinh dưỡng để đơn vị làm căn cứ phê duyệt dự toán, danh mục và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(Thông tin chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo và trên website của Sở Y tế tỉnh Hà Giang: <http://ytehagiang.org.vn>)

Yêu cầu hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

1. Hồ sơ pháp lý nhà cung cấp:

Giấy Đăng ký kinh doanh; hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh .

2. Hồ sơ sản phẩm

- Giấy tiếp nhận đăng ký Bản công bố sản phẩm hoặc Hồ sơ công bố sản phẩm, giấy kiểm nghiệm.

- Báo giá sản phẩm, đầy đủ chi tiết các thông tin: Tên sản phẩm; hoạt chất/ thành phần; Nồng độ, hàm lượng; đường dùng; dạng bào chế; nước sản xuất; quy cách đóng gói; đơn giá.

3. Hợp đồng tương tự tương tự cung cấp sản phẩm dinh dưỡng của đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

4. Catalo hướng dẫn sử dụng sản phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Mọi thông tin chi tiết có thể gửi theo công văn hoặc gửi trực tiếp về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang (Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ) **trước 08h00 ngày 07/4/2025** để đơn vị tổng hợp trình Hội đồng mua sắm xem xét, quyết định.

Trên đây là thư mời báo giá cung cấp sản phẩm dinh dưỡng của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website SYT;
- Phòng TCKT, Khoa Dược;
- Lưu VT, KHN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thanh Hương

PHỤ LỤC 1

Danh mục chi tiết các sản phẩm dinh dưỡng

(Ban hành kèm theo công văn số: /KSBT-KHNV ngày tháng 3 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

TT	Danh mục dịch vụ, hàng hóa	Mô tả dịch vụ, hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ em từ 06 tháng đến 59 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi	Thành phần: Vitamin A (µg): 300 (ngưỡng: 300 - 400); Sắt (mg): 10 - 12.5* (ngưỡng: 7,1 - 14,3); Kẽm (mg): 5 (ngưỡng 2,3 - 7).	Gói/ống	1			
2	Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng	Thành phần: Vitamin A (µg): 300 (ngưỡng 300 - 500); Sắt (mg) 12,5 - 30 (ngưỡng 12,5 - 35,6); Kẽm (mg): 5 (ngưỡng 4,5 - 12).	Viên/Gói/Ống	1			
3	Vi chất sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt	Thành phần: Sắt (mg); 60 (ngưỡng 55 - 65)	Viên/Gói/Ống	1			
4	Vi chất Sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt và sản phẩm dinh dưỡng (RUTF) cho trẻ em từ 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính nặng.	Thành phần: Độ ẩm ≤ 2,5%; Năng lượng 520 - 550 Kcal; Protein 10% - 20% NL; Chất béo 45% - 60% NL; Natri ≤ 290mg; Kali 1.110 - 1.400 mg; Canxi 300 - 600 mg; Phốt pho 300 - 600 mg; Magiê 80 - 140 mg; Sắt 10 - 14 mg; Kẽm 11 - 14 mg; Đồng 1,4 - 1,8 mg; Selen 20 - 40 µg; I ốt 70 - 140µg; Vitamin A 0,8 -1,1 mg; Vitamin D 15 - 20µg; Vitamin E ≥ 20 mg; Vitamin K 15 - 30µg; Vitamin B1 ≥ 0,5 mg; Vitamin B2 ≥ 1,6 mg; Vitamin C ≥ 50 mg; Vitamin B6 ≥ 0,6 mg; Vitamin B12 ≥ 1,6 mg; Axit folic ≥ 200µg; Niacin ≥ 5 mg; Axit Pantothenic ≥ 3 mg; Biotin ≥ 60 µg; Omega 6 3% -10% NL; Omega 3 0,3% -2,5%NL	Viên/Gói/Ống	1			